

MODERNITY IN THE ETHICAL THOUGHT OF HOA HAO BUDDHISM

Tran Van Phung

Can Tho City Political School

Email: vanphungtran89@gmail.com

Received: 26/4/2024; Reviewed: 10/5/2024; Revised: 14/5/2024; Accepted: 16/5/2024; Released: 21/6/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/294>

In the current social context, the modernity of Hoa Hao Buddhism ethical thought is both a positive factor that helps Hoa Hao Buddhism adapt to society and a catalyst that connects Hoa Hao Buddhism followers with the work of building a socialist society in Vietnam in the current period. In the article about the modernity of Hoa Hao Buddhism, the author focuses on the value of Hoa Hao Buddhism ethical thought, expressing in two main contents: Firstly, the characteristics of modernity in Hoa Hao Buddhism thought. Secondly, the suitability of modernity in Hoa Hao Buddhism ethical thought with the work of building Socialism in Vietnam today.

Keywords: Moral thought; Hoa Hao Buddhism; Modernity of the religion.

1. Đặt vấn đề

Tính hiện đại trong tư tưởng đạo đức Phật giáo Hòa Hảo (PGHH) trong suốt quá trình tồn tại và phát triển đã thể hiện được sự phù hợp và đáp ứng được những đặc điểm, yêu cầu cấp thiết của xã hội Việt Nam trong giai đoạn mới đặt ra. Một trong những yêu cầu cấp thiết trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa hiện nay là xây dựng hình mẫu con người lý tưởng cho xã hội mới và thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc. Tính hiện đại trong tư tưởng PGHH đã góp phần hình thành đặc điểm tín đồ và đường hướng đạo pháp của PGHH phù hợp với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

Tính hiện đại là yếu tố quan trọng có ý nghĩa to lớn với sự tồn tại của PGHH trong xã hội có sự biến đổi mạnh mẽ của thời đại cách mạng công nghiệp 4.0. Giai đoạn xây dựng thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội với mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa thì tôn giáo vẫn còn tồn tại với những yếu tố phù hợp. Những đặc điểm về tính hiện đại trong tư tưởng PGHH và những đặc điểm của xã hội trong thời kỳ quá độ có nhiều điểm tương đồng. Cả hai cùng hướng đến xây dựng xã hội tốt đẹp cho con người. Vì vậy, việc nghiên cứu tính hiện đại của tư tưởng PGHH có ý nghĩa về lý luận và thực tiễn.

2. Tổng quan nghiên cứu

Liên quan đến nội dung nghiên cứu về sự ảnh hưởng của PGHH đối với tín đồ đã có một số tác giả

nghiên cứu, trong đó tiêu biểu là một số nghiên cứu như: *Đạo Hòa Hảo và ảnh hưởng của nó ở đồng bằng sông Cửu Long* (Sa, 2005), nghiên cứu làm rõ nội dung cơ bản trong tư tưởng giáo lý PGHH, phân tích những ưu điểm và hạn chế thế giới quan của PGHH; những phương hướng, giải pháp phát huy những ảnh hưởng tích cực, đồng thời khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực của thế giới quan PGHH đối với tín đồ PGHH ở Đồng bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL). *Anh hưởng của Phật giáo Hòa Hảo đối với đời sống văn hóa tinh thần ở tỉnh Đồng Tháp hiện nay* (Thanh, 2012), nghiên cứu giải quyết những vấn đề liên quan đến lịch sử hình thành PGHH; nguồn gốc lý luận hình thành tư tưởng giáo lý PGHH; nội dung cơ bản giáo lý PGHH; những ảnh hưởng của tư tưởng giáo lý PGHH đối với đời sống tinh thần của người dân tỉnh Đồng Tháp; những giải pháp phù hợp để phát huy những đóng góp tích cực của người tín đồ PGHH đối với sự nghiệp xây dựng quê hương Đồng Tháp ngày càng phồn vinh.

Các công trình nghiên cứu nội dung tư tưởng giáo lý PGHH được nghiên cứu trong nhiều công trình như: *Tổ chất cứu thế trong Giáo lý Phật giáo Hòa Hảo* (Thành, 2009), tác giả trình bày hoàn cảnh lịch sử ra đời của PGHH, đồng thời tổng hợp những yếu tố có tính kế thừa về mặt tư tưởng của các dòng tôn giáo Bửu Sơn Kỳ Hương, Tứ Ân Hiếu Nghĩa và PGHH; phân tích những yếu tố thế tục hóa trong giáo lý PGHH; khẳng định sự phù hợp của tư tưởng giáo lý PGHH đối với người dân Tây Nam Bộ. *Cán*

cốt giáo lý của Phật giáo Hòa Hảo: “Học Phật tu nhân” hay “Tu nhân học Phật” (Hiệp, 2010), tác giả trình bày những nội dung cốt lõi trong hệ thống giáo lý PGHH gồm hai phần là học Phật và tu nhân, tác giả làm rõ tính nhập thể của PGHH thông qua những chủ trương và tư tưởng canh tân tôn giáo của ông Huỳnh Phú Sổ. Tuy nhiên, yếu tố học Phật được chú trọng hơn vì nó là cốt lõi trong toàn bộ hệ thống giáo lý PGHH.

Như vậy, cho đến hiện nay đã có nhiều công trình nghiên cứu về PGHH, các công trình nghiên cứu trên là nguồn tư liệu giúp tác giả kế thừa, làm cơ sở lý luận, góp phần bổ sung và phát triển nội dung cần nghiên cứu.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết được thực hiện dựa trên cơ sở thế giới quan, phương pháp luận chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo và quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng ta đối với tôn giáo. Sử dụng phương pháp quy nạp để chỉ ra được mối liên hệ biện chứng giữa tính hiện đại của tôn giáo với con đường đi lên xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Sự biểu hiện tính hiện đại trong tư tưởng đạo đức Phật giáo Hòa Hảo

Thứ nhất, tính hiện đại trong tư tưởng đạo đức PGHH được biểu hiện ở sự thế tục hoá: Thế tục hóa là việc đem những tư tưởng giáo lý của một tôn giáo vào cuộc sống hàng ngày, thể hiện mối liên hệ chặt chẽ giữa chế định tôn giáo với sinh hoạt đời thường, vận dụng có hiệu quả những lời giáo huấn trong tôn giáo vào hành động, lối sống và tư duy của đời sống hiện thực, tiến tới xây dựng một xã hội tốt đẹp trong hiện tại mà không chờ đến một xã hội phi hiện thực trong thế giới quan tôn giáo. Xu hướng thế tục hóa tôn giáo diễn ra ở hầu hết các tôn giáo, trong đó có PGHH. Tất cả tín đồ PGHH là cư sĩ tại gia, vừa là công dân của đất nước vừa là tín đồ của tôn giáo. Vì vậy, toàn bộ tư tưởng đạo đức PGHH là đạo đức ứng dụng, mỗi một chế định trong giáo lý PGHH đều gắn liền với đời sống thực tiễn xã hội.

Tư tưởng học Phật trong tư tưởng giáo lý PGHH gồm hai phần: Tu huệ và tu phước. Trong khi tu huệ là sự thấy biết thông suốt các pháp vô vi, hữu vi cả ba đời quá khứ, hiện tại và vị lai một cách rõ ràng, không hề bị sự vật nào ngăn che trở ngại, tức là quay về với chính tâm của mình thì tu phước là tu hạnh bố thí, từ thiện và xã hội tức là hướng tâm ra bên ngoài. Tu phước là tái tạo phước điền, người

tín đồ phải đem hết khả năng của mình mà làm tất cả những việc phải. Như vậy, muốn tu phước người cư sĩ tại gia phải tích cực giúp đời, tham gia công tác xã hội gieo duyên lành để hái quả ngọt về sau. Bố thí theo tư tưởng giáo lý PGHH có rất nhiều lợi ích: Hưởng quả phúc ở hiện tại và vị lai, hưởng lợi lạc và độ người, diệt được lòng tham lam và ích kỷ, thực hiện được lòng từ bi và bác ái,... Ngay từ lúc khai đạo, ông Huỳnh Phú Sổ luôn khuyên răn tín đồ phải tích cực thi hành hạnh bố thí, làm hết các việc từ thiện. Nói về con đường hành đạo của tôn giáo do mình sáng lập, ông Huỳnh Phú Sổ khẳng định “Với sự hành đạo của tôi, cảnh sống nào tôi cũng có thể sống được. Cái hành đạo theo ý tưởng xác thực của nó là làm thế nào phát hiện được những đức tánh cao cả và thực hành trên thiết tế bằng mọi biện pháp để đem lại cái phước lợi cho toàn thể chúng sanh, thì đó là sự thỏa mãn trong đời hành đạo của mình” (Giảng, 1966). Ngoài ra, trong Tôn chỉ hành đạo, ông Huỳnh Phú Sổ nhấn mạnh rằng: “Toàn thể trong Đạo chúng ta đều thuộc hạng tại gia cư sĩ, học Phật tu nhân” (Tôn chỉ hành đạo, 2018). Là hạng tu hành nhưng không cắt ái ly gia, xa lánh đời sống trần tục mà đồng hành cùng với lợi ích cộng đồng, dân tộc và quốc gia. Từ những quan điểm nêu trên đã hình thành nên thái độ và hành vi mang tính nhập thể của PGHH. Điều đó có tác động mạnh mẽ đến các hoạt động từ thiện xã hội và các hoạt động vì cộng đồng của tín đồ PGHH với tâm niệm vừa tu vừa giúp đời, đạo và đời đồng hành trên bước đường học Phật tu nhân.

Thứ hai, tính hiện đại trong tư tưởng đạo đức PGHH được biểu hiện thông qua mối quan hệ giữa tư tưởng đạo đức PGHH và tri thức khoa học: Niềm tin tôn giáo và tri thức khoa học là hai trạng thái ý thức có tính đối lập nhau về mặt phương pháp luận, tuy nhiên giữa hai đối tượng này vẫn có chung một mục đích, đó là đi tìm câu trả lời cho những câu hỏi của con người về thế giới và vị trí của con người trong thế giới đó. Thái độ phản đối các nghi thức thờ cúng rườm rà trong tôn giáo cũng đồng thời với việc ông Huỳnh Phú Sổ tích cực bài trừ thói quen mê tín. Mê tín là do sự vô minh chi phối, làm cho con người không phân biệt được chánh tà. Người mê tín thường bị dẫn dắt để thực hiện những hành vi lạc hậu, phản khoa học. Điều thứ sáu trong Lời khuyên bốn đạo của ông Huỳnh Phú Sổ có nội dung bài trừ mê tín dị đoan sâu sắc “Ta không nên đốt giấy tiền vàng bạc, giấy quần áo mà tốn tiền vô lý vì cõi diêm vương không bao giờ ăn hối lộ của ta, mà cũng không sai được nữa, phải để tiền lãng phí ấy mà cứu trợ cho những người lỡ đường, đói

rét tàn tật” (Tôn chỉ hành đạo, 2018). PGHH nhấn mạnh qui luật nhân quả để giáo huấn tín đồ trong mọi hành động và suy nghĩ. Mọi sự khổ đau, bất hạnh của một người đều có nguyên nhân của nó, cách thức thay đổi bản chất hoàn cảnh hiện tại chính là thay đổi suy nghĩ và hành động. Muốn có nhân lành quả tốt thì con người cần gieo hành vi và thói quen đạo đức tốt. Trong xã hội hiện đại, hủ tục đốt giấy tiền vàng bạc và các đồ dùng khác cho người đã khuất vẫn còn tồn tại ở rất nhiều và ngày càng có xu hướng chuyên nghiệp với đủ các món đồ, bài vị, phẩm vật để phục vụ cho nhu cầu người dân. Tuy nhiên, trong vùng có nhiều tín đồ PGHH sinh sống, hủ tục này rất ít tồn tại. Thần thánh minh chánh luôn vì sự hạnh phúc của chúng sinh, họ là bậc siêu hình thoát tục nên không thể gán ghép những nhu cầu của con người trần tục để bày ra những lễ tế nhằm lấy lòng các bậc giác ngộ, hoặc linh hồn là cõi vô hình không thể dùng vật hữu hình mang tính biểu tượng của xã hội trần thế.

Ông Huỳnh Phú Sổ còn hướng dẫn tín đồ thực hành lối sống lành mạnh với những thói quen và chuẩn mực để có nếp sống tích cực. Trong xã hội hiện đại, ảnh hưởng của nền sản xuất công nghiệp, lối sống sinh hoạt của con người ngày càng trái với qui luật tự nhiên, hình thành những thói quen có hại cho sức khỏe của con người. Tín đồ PGHH đồng thời cũng là một thành viên của cộng đồng xã hội chắc chắn chịu sự ảnh hưởng tiêu cực từ những mặt trái của nền kinh tế thị trường. Ngay từ khi thực dân Pháp xâm lược, họ đã đầu độc dân ta bằng nhiều cách như: rượu, á phiện, cờ bạc, lối sống thực dụng,... mục đích là để dân ta suy thoái về nòi giống, suy giảm ý chí tự lực tự cường chống giặc ngoại xâm. Ngày nay, đất nước được độc lập nhưng do hậu quả của tàn dư thực dân để lại cùng với những tiêu cực từ cơ chế kinh tế thị trường đã ảnh hưởng rất nhiều đến lối sinh hoạt của giới trẻ như: Sự tha hóa về mặt đạo đức xã hội, lối sống thực dụng, coi thường truyền thống dân tộc, sống buông thả, sinh hoạt ăn uống không lành mạnh,... Những điều đó đã gây ra những hệ lụy rất lớn cho giới trẻ về sức khỏe và tinh thần. Vì vậy, ông Huỳnh Phú Sổ rất chú trọng đến việc giáo huấn tín đồ của mình trong việc giữ gìn lối sống lành mạnh, tích cực. Theo ông Huỳnh Phú Sổ, người tín đồ cần tránh những điều sau để có một đời sống cá nhân phù hợp. Điều thứ nhất “Ta chẳng nên uống rượu, cờ bạc, á phiện, chơi bời theo đàn điếm”. Trong Tôn Chỉ Hành Đạo, ông Huỳnh Phú Sổ đã căn dặn về cung cách ăn ở hợp lý. Về ở: “Người trong bốn đạo nam nữ bất luận, phải giữ gìn thân thể cho khỏe mạnh. Như thế nên luyện

tập môn thể dục nào cho phù hợp với sức khỏe nếu mình muốn; bởi vì xác thịt có khỏe mạnh, tinh thần mới sáng suốt, như vậy mình mới có thể làm sự đạo nghĩa một cách đắc lực”. Đối với ăn uống: “Kê tu hành, ăn uống phải có điều độ, tránh những món ngon song nấu toàn đồ độc cho cơ thể, ăn vào sanh bệnh. Phải giữ gìn thân thể sạch sẽ và từ nhà cửa cho đến chỗ ăn chỗ nằm, phải biết trọng vệ sinh. Bỏ những thói quen ăn ở dơ bẩn, vì xác thịt dơ dáy thì tinh thần không thể mở mang được và vì thần thánh chỉ gần những kẻ trong sạch; nếu ai muốn được tiếp độ, phải trong sạch vừa tinh thần lẫn vật chất” (Tôn chỉ hành đạo, 2018). Y học hiện đại đã chứng minh mối liên hệ giữa ăn uống và bệnh tật, rất nhiều căn bệnh hiện đại xuất phát từ việc ăn uống phản khoa học của con người. Những căn bệnh nguy hiểm như ung thư, tim mạch có nguồn gốc từ các loại thức ăn có nhiều hóa chất gây hại cho sức khỏe của con người. Thức ăn công nghiệp do con người tạo ra được giới trẻ rất ưa chuộng bên cạnh lối sống phản khoa học đã làm cho sức khỏe của giới trẻ gặp nhiều vấn đề. Vì vậy, người tín đồ PGHH vận dụng lời khuyên của ông Huỳnh Phú Sổ trong việc giữ gìn sức khỏe là rất hợp lý, điều đó giúp cho thể hệ công dân trẻ Việt Nam trở thành những công dân có thể lực và tinh thần tốt để cống hiến cho quê hương đất nước.

Thứ ba, tính hiện đại trong tư tưởng đạo đức PGHH được thể hiện thông qua trách nhiệm của tín đồ PGHH đối với xã hội và đất nước: Trách nhiệm đối với đất nước. Ông Huỳnh Phú Sổ cho rằng: “Sanh ở đời, dầu muốn hay dầu không, cũng phải chịu dưới sự chi phối của định luật thiên nhiên. Định luật ấy bao gồm một chữ đạo, đạo của con người kêu bằng “Đạo nhân” và nó là một con đường đi đúng thì sống, bước trật thì chết. Muốn làm trọn nhân đạo, phải giữ vẹn tứ ân. Nhưng trước hết hãy tránh tam nghiệp và chừa thập ác, cũng như muốn làm giàu phải tránh đùng cho thiếu nợ” (Tôn chỉ hành đạo, 2018). Người tín đồ chân chánh phải làm trọn nhân đạo, cụ thể là thực hiện tứ đại trọng ân đối với tổ tiên cha mẹ, đất nước, tam bảo, đồng bào và nhân loại. Trong đó Ân đất nước là quan trọng nhất. Bởi vì, lòng yêu nước là truyền thống quý báu của dân tộc ta, là mẫu số chung cho mọi dân tộc, tôn giáo và thành phần xã hội,...

“Tu đền nợ thế cho rồi,

Thì sau mới được đứng ngồi tòa sen”

(Giảng, 1966)

Đây chính là sự coi trọng tinh thần quốc gia dân tộc trên hết, đặt lợi ích dân tộc lên trên mọi

lợi ích khác, đều này thể hiện tinh thần dân tộc rất cao trong tư tưởng đạo đức PGHH. Chính những tư tưởng trên đã hình thành nên đường hướng hành đạo của PGHH là “Vi đạo Pháp - vì Dân tộc” và tôn chỉ hành đạo của PGHH là “Học Phật, Tu Nhân” tất cả các tín đồ là hạng tại gia cư sĩ, lấy việc báo đáp từ ân làm chuẩn giá trị cho việc hình thành nhân cách người tín đồ. Trách nhiệm đối với nhân dân. Do con người là tổng hòa các quan hệ xã hội, chịu ảnh hưởng của môi trường xã hội nên chúng ta phải nhận thức được rằng: Mỗi người tu hành, ngoài nhiệm vụ đối với bản thân còn phải có trách nhiệm với xã hội trong việc xây dựng một môi trường xã hội tốt đẹp; hơn thế nữa là trách nhiệm đối với xã hội cũng là trách nhiệm của công dân của mỗi người - đạo cũng như đời - nó còn mang ý nghĩa cộng nghiệp. Trong bài *Nang Thơ Cẩm Tú* của ông Huỳnh Phú Sổ có nêu “Đời cùng đạo bi hoan ly hiệp”, đây là quan điểm về mối liên hệ chặt chẽ giữa hai phương diện đạo và đời trong tư tưởng đạo đức PGHH. Người tín đồ PGHH vừa thực hiện bổn phận của mình đối với tín điều tôn giáo vừa thể hiện trách nhiệm của bản thân đối với cộng đồng xã hội.

4.2. Tư tưởng đạo đức Phật giáo Hòa Hảo phù hợp với công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Ở các nước xã hội chủ nghĩa, tín ngưỡng hoàn toàn tự do, ở Việt Nam cũng vậy” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011). Người cho rằng chủ nghĩa xã hội và mục tiêu của tôn giáo có điểm tương đồng vì bản chất của chủ nghĩa xã hội là “mọi người được ăn no, mặc ấm và sung sướng” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011) và đặc trưng của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam có mục tiêu con người được tôn trọng, phát triển toàn diện thì đồng thời lý tưởng cao cả của PGHH cũng là đem lại cái phước lợi cho toàn thể chúng sinh. Trong mối quan hệ giữa dân tộc và tôn giáo, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Quan hệ giữa tôn giáo với dân tộc là gắn đức tin tôn giáo với lòng yêu nước, yêu Tổ quốc. Vai trò của tôn giáo đối với dân tộc trên con đường phát triển phải biết khai thác, chắt lọc những giá trị tích cực của các tôn giáo. PGHH là một tôn giáo nhập thể, từ khi được Nhà nước công nhận tư cách pháp nhân, Đại hội đại biểu cấp Toàn đạo được tiến hành với đường hướng của đạo là “Vi Đạo pháp, vì dân tộc”. Trong mối quan hệ giữa đường hướng của đạo PGHH và con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội. Trong điều kiện xây dựng Nhà nước Pháp quyền và dân chủ xã hội chủ nghĩa cùng với Tôn chỉ hành đạo của PGHH có sự tương đồng và phù hợp như: Giá trị đạo đức và giá trị văn hóa

Giá trị văn hóa được thể hiện trong xã hội chủ nghĩa với đặc trưng xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc tương ứng với tinh thần tôn trọng và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong tư tưởng đạo đức PGHH. Đặc trưng thứ tư trong tám đặc trưng của xã hội xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Tính tiên tiến trong nền văn hóa Việt Nam là tổng thể các giá trị tiến bộ, nhân văn, hiện đại, phù hợp với xu thế vận động khách quan của lịch sử nhân loại. Nền văn hóa Việt Nam mà nhân dân ta xây dựng còn phải là nền văn hóa “Đậm đà bản sắc dân tộc”, một mặt tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, một mặt bảo lưu, phát huy và làm giàu thêm bản sắc của dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nêu quan điểm về xây dựng văn hóa mới: “Phải triệt để tẩy trừ mọi di tích thuộc địa và ảnh hưởng nô dịch của văn hóa đế quốc, đồng thời phát huy truyền thống tốt đẹp của văn hóa dân tộc và hấp thụ những cái mới của văn hóa tiến bộ thế giới...” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011). Khai đạo trong thời kỳ Pháp thuộc với thực trạng luân lý xã hội có nhiều biến đổi bởi sự xuất hiện của văn hóa phương tây, ông Huỳnh Phú Sổ rất coi trọng đến việc bảo tồn nền xưa nếp cũ của ông cha ta. Những gì lỗi lạng, thực dụng, làm trở ngại cho việc tu hành và sự tiến bộ của đất nước, ông đều khuyên nên gạt bỏ, đồng thời phải biết giữ gìn thuần phong mỹ tục của nước nhà. Tư tưởng này được ông Huỳnh Phú Sổ đề cập xuyên suốt quá trình truyền giáo thể hiện thông qua nhiều bài thơ, bài viết:

“*Thần răn sức ra công khuyến dõ.*

Gìn thuần phong mỹ tục Ròng Tiên.

Tập ở ăn theo nếp Thánh Hiền.

Lòng tu tỉnh dõm Phật tiên nói chí”

(Giảng, 1966)

Hiện nay, tuy tín đồ PGHH sống trong thời kỳ công nghiệp hóa hiện đại hóa nhưng họ vẫn bảo lưu rất tốt những truyền thống văn hóa dân tộc, từ trang phục đến lễ thói sinh hoạt hằng ngày, từ hành vi ứng xử cho đến lễ nghi hôn nhân tang chế đều đậm chất bản địa của người dân ĐBSCL. Thông qua lăng kính tôn giáo PGHH, chúng ta nhận ra một giá trị văn hóa đặc trưng Tây Nam Bộ vừa hiện đại vừa truyền thống.

Giá trị đạo đức trong tư tưởng đạo đức PGHH được thể hiện thông qua quan điểm cá nhân của ông Huỳnh Phú Sổ về đạo đức xã hội Việt Nam đương thời. Trước hết là mong muốn thế hệ trẻ ra sức giữ gìn giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc thông qua lời dạy bảo: “Ở chòm xóm đừng cho nơ

bọn, ráng giữ gìn phong hóa nước nhà, câu tam tùng bọn gái nước ta, chữ hiệu nghĩa kẻ trai cho vẹn” (Thi văn giáo lý, 2018). Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng sức hấp dẫn của chủ nghĩa xã hội chưa phải ở mức sống vật chất cao mà là ở giá trị đạo đức của nó, ở phẩm chất đạo đức của những người cộng sản, đó là con người có phẩm chất tốt đẹp của dân tộc vừa có phẩm chất của con người hiện đại, một người công dân vừa hồng vừa chuyên. Xét về góc độ quốc gia dân tộc, người tín đồ PGHH đồng thời là công dân của đất nước, việc hình thành giá trị phẩm chất đạo đức trong mỗi cá nhân là góp phần xây dựng con người mới cho xã hội xã hội chủ nghĩa. Người viết: “Phong trào cộng sản quốc tế trở thành lực lượng quyết định vận mệnh loài người chẳng những là do chiến lược và sách lược thiên tài của cách mạng vô sản, mà còn do những phẩm chất đạo đức cao quý làm cho chủ nghĩa cộng sản trở thành sức mạnh vô địch” (Minh, 1995).

Đại hội IX, Đảng ta chính thức khẳng định trong Báo cáo chính trị: “Phát huy những giá trị tốt đẹp về văn hóa, đạo đức của tôn giáo”. Một lần nữa tại Đại hội X, Đảng ta nhắc lại quan điểm này: “Phát huy những giá trị những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo”. Đến Đại hội XI, Đảng ta không chỉ nêu: “Phát huy những giá trị đạo đức, văn hóa tốt đẹp của các tôn giáo” mà còn nêu cần “tôn giáo” những giá trị ấy. Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định giá trị văn hóa tôn giáo khi yêu cầu “Phát huy giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của tôn giáo cho sự nghiệp phát triển đất nước”. Sự tồn tại của PGHH nói riêng và các tôn giáo nói chung trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở nước ta là một trong những biểu hiện bảo tồn văn hóa truyền thống dân tộc, giá trị văn hóa và giá trị đạo đức tôn giáo vừa là động lực vừa là mục tiêu của sự phát triển con người mới trong thời kỳ mới.

5. Thảo luận

5.1. Những phương hướng cơ bản nhằm phát huy vai trò của tư tưởng đạo đức Phật giáo Hòa Hảo ở Đồng bằng Sông Cửu Long hiện nay

Phương hướng phát huy ảnh hưởng tích cực và hạn chế những yếu tố tiêu cực trong tư tưởng đạo đức PGHH ở ĐBSCL cần chú trọng công tác vận động, tuyên truyền, giải thích và thuyết phục tín đồ PGHH tuân thủ Hiến pháp và pháp luật đối với vấn đề tín ngưỡng tôn giáo và các lĩnh vực trong đời sống kinh tế - xã hội.

Đối với phương hướng kiện toàn hệ thống chính trị lĩnh vực công tác tôn giáo cần đẩy mạnh công tác tham mưu, từng bước hoàn thiện cơ chế, chính sách

và thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo đối với PGHH. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực tôn giáo của PGHH. Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách và các chương trình đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của Đảng đối với vùng có tín đồ PGHH ở ĐBSCL.

5.2. Những giải pháp cơ bản nhằm phát huy vai trò của tư tưởng đạo đức Phật giáo Hòa Hảo ở Đồng bằng Sông Cửu Long hiện nay

Giải pháp về cơ chế, chính sách đối với PGHH. Trong đó, cần xây dựng lực lượng cán bộ nòng cốt phụ trách quản lý đối với PGHH ở tại những địa phương đông tín đồ PGHH, tăng cường vận động các chức sắc của PGHH thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để họ vận động, tuyên truyền, làm gương cho tín đồ trong đạo làm theo. Đồng thời phát huy mạnh mẽ vai trò của chính quyền các cấp trong công tác tôn giáo ở khu vực có tín đồ PGHH. Bên cạnh những giải pháp về kinh tế - xã hội, giáo dục đối với PGHH cần đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội, xóa đói giảm nghèo và nâng cao dân trí vùng tín đồ PGHH ở ĐBSCL. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị, các tổ chức xã hội trong việc hỗ trợ tín đồ PGHH thực hiện các hoạt động xã hội, các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương cần có văn bản hướng dẫn cụ thể đối với tín đồ PGHH trong việc thực hiện các hoạt động công tác xã hội phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

6. Kết luận

Tính hiện đại trong tư tưởng đạo đức PGHH có nhiều giá trị về mặt lý luận và thực tiễn. Tính hiện đại là yếu tố quan trọng đối với việc tạo ra sự thích ứng của đạo PGHH đối với xã hội hiện đại, có ý nghĩa to lớn đối với sự tồn tại của PGHH trước những thay đổi như vũ bão của cách mạng khoa học công nghệ và những biến đổi sâu sắc các mối quan hệ trong xã hội. Trong mối quan hệ với quốc gia dân tộc, tính hiện đại của PGHH là chất kết nối bền chặt giữa tín đồ PGHH đối với vận mệnh của dân tộc quốc gia, lòng yêu nước là mẫu số chung giữa PGHH và toàn thể dân tộc Việt Nam. Vì vậy, những chủ trương, đường lối và chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước đối với tôn giáo nói chung và PGHH nói riêng sẽ góp phần tạo nên sức mạnh đại đoàn kết toàn trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội với mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh.

Tài liệu tham khảo

- Ban Phổ thông Giáo lý Trung ương. (1966). *Sám giảng thi văn toàn bộ*.
- Ban Trị sự Trung ương Phật giáo Hòa Hào. (2018a). *Tôn chỉ hành đạo*. Hà Nội: Nxb. Tôn giáo.
- Ban Trị sự Trung ương Phật giáo Hòa Hào. (2018b). *Sám giảng giáo lý Phật giáo Hòa Hào của Đức Huỳnh Giáo Chủ*. Hà Nội: Nxb. Tôn giáo.
- Ban Trị sự Trung ương Phật giáo Hòa Hào. (2018c). *Thi văn giáo lý Phật giáo Hòa Hào của Đức Huỳnh Giáo Chủ*. Hà Nội: Nxb. Tôn giáo.
- Ban Trị sự Trung ương Phật giáo Hòa Hào. (2019). *Hiển chương Giáo hội Phật giáo Hòa Hào*. Điều 1, Chương 1.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2001). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2011). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Hiệp, N. H. (2010). Căn cốt giáo lý của Phật giáo Hòa Hào: “Học Phật tu nhân” hay “Tu nhân học Phật”. *Tap chí Nghiên cứu Tôn giáo*, số 3.
- Minh, H. C. (1995), *Lênin và Cách mạng Tháng Mười*. Hà Nội: Nxb. Sự Thật.
- Hồ Chí Minh Toàn tập - Tập 9*. (2011). Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh Toàn tập - Tập 7*. (2011). Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
- Sa, N. H. (1999). *Đạo Hòa Hào và ảnh hưởng của nó ở đồng bằng sông Cửu Long*. Luận án Tiến sĩ chuyên ngành Chủ nghĩa duy vật biện chứng và Chủ nghĩa duy vật lịch sử, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
- Thanh, M. T. (2012). *Ảnh hưởng của Phật giáo Hòa Hào đối với đời sống văn hóa tinh thần ở tỉnh Đồng Tháp hiện nay*. Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Triết học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội.
- Thành, T. T. (2009). *Tổ chức cứu thế trong Giáo lý Phật giáo Hòa Hào*. *Tap chí Nghiên cứu Tôn giáo*, số 12.

TÍNH HIỆN ĐẠI TRONG TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO HÒA HẢO

Trần Văn Phụng

Trường Chính trị Thành phố Cần Thơ

Email: vanphungtran89@gmail.com

Nhận bài: 26/4/2024; Phản biện: 10/5/2024; Tác giả sửa: 14/5/2024; Duyệt đăng: 16/5/2024; Phát hành: 21/6/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/294>

Trong bối cảnh xã hội hiện nay, tính hiện đại trong tư tưởng đạo đức Phật giáo Hòa Hào vừa là yếu tố tích cực giúp Phật giáo Hòa Hào thích ứng với xã hội, vừa là chất xúc tác kết nối tín đồ Phật giáo Hòa Hào với công cuộc xây dựng Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Trong bài viết về tính hiện đại của Phật giáo Hòa Hào, tác giả tập trung vào giá trị của tư tưởng đạo đức Phật giáo Hòa Hào, thể hiện ở hai nội dung chính: Một là, đặc điểm tính hiện đại trong tư tưởng Phật giáo Hòa Hào. Hai là, sự phù hợp của tính hiện đại trong tư tưởng đạo đức Phật giáo Hòa Hào với công cuộc xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Tư tưởng đạo đức; Phật giáo Hòa Hào; Tính hiện đại của tôn giáo.